TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ TRẢNG BÀNG** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 128/2023/QĐST-HNGĐ	*Trảng Bàng, ngày 29 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 110/2023/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 5 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: chị NTTT, sinh năm 1985; địa chỉ: khu phố GH, phường TB, thị xã TB, tỉnh Tây Ninh.

Bị đơn: anh VNT, sinh năm 1983; địa chỉ: khu phố GH, phường TB, thị xã TB, tỉnh Tây Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81 và 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị NTTT và anh VNT.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: chị NTTT và anh VNT thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: giao cháu VHTT, sinh ngày 07-10-2005 cho chị NTTT trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục; anh VNT không phải cấp dưỡng nuôi con do chị NTTT không yêu cầu; anh VNT có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2.3. Về tài sản chung: chị NTTT và anh VNT trình bày không có nên không

yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nợ chung: chị NTTT và anh VNT trình bày không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí: chị NTTT tự nguyện chịu 150.000 đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0027234, ngày 23-5-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh; hoàn trả cho chị NTTT số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Tx Trảng Bàng;
- Chi cục THADS Tx Trảng Bàng;
- UBND p NT, tp TN;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Huy Phong